**CÂU 12:NÊU CÁC YÊU CẦU ĐỐI VỚI CÁC CÔNG NGHỆ CÔNG CHUYỂN GIAO?CÁC CÔNG NGHỆ ĐƯỢC CHUYỂN GIAO QUA CÁC KÊNH NÀO?**

-Các yêu cầu chuyển giao công nghệ:

+các công nghệ được coi là chuyển giao công nghệ thường được ưu đai trong quá trình chuyển giao ( ví dụ miễn giảm các loại thuế,ưu tiên trong thuê mướn đất đai,…) vì thế công nghệ trong chuyển giao công nghệ cần thỏa mãn 1 số điều kiện

+Những công nghệ không đáp ứng các ưu cầu trong các quy định của pháp luật

+Những công nghệ có tác động và gây hậu quả xấu đến văn hóa,quốc phòng an ninh quốc gia

+Những công nghệ không đem lại hiệu quả kĩ thuật,kinh tế hoặc xã hội.

+Những công nghệ phục vụ lĩnh vực an ninh ,quốc phòng chưa có đuộc cơ quan có thẩm quyền cho phép.

-Các kênh chuyển giao công nghệ:

+Kênh trực tiếp

Thông qua các kênh xuyên quốc gia

Thông qua licence công nghệ

Thông qua các công ty tư nhân về công nghệ và chuyển giao công nghệ

Thông qua các chuyên gia nước ngoài

+Kênh gián tiếp:

Thông qua đại lý bán hàng

Thông qua các hội nghị hội thảo quốc tế

Thông qua các hội chợ triển lãm thương mại

Thông qua các ấn phẩm

**CÂU 13:PHÂN TÍCH MỘT SỐ THUẬN LỢI,KHÓ KHĂN TRONG CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ Ở CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN? PHÂN TÍCH ĐIỀU KIỆN ĐỂ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ THÀNH CÔNG Ở CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN?**

A.Những thuận lợi:

- Xu thế hợp tác và thương mại quốc tế.

-Tiến bộ khoa học tạo ra những công cụ tiên tiến giúp chuyển giao công nghệ dễ dàng.

- Các nước nhận và giao công nghệ đã thu được rất nhiều kinh nghiệm trong chuyển giao công nghệ.

- Đây là một hoạt động mang lại lợi ích cho cả hai bên tham gia.

B.Những khó khăn:

- Khách quan: Sự chênh lệch về kiến thức, văn hóa, ngôn ngữ giữa bên giao và bên nhận nên khó truyền đạt, hoà hợp trong thời gian ngắn.

- Bên giao: Lo ngại bên nhận trở thành đối thủ cạnh tranh…

- Bên nhận: Cơ sở hạ tầng công nghệ, kinh tế còn hạn chế nên khó làm chủ công nghệ…

C.Điều kiện để chuyển giao thành công:

Trước thực tế nhiều nước đang phát triển không thành công trong mục tiêu rút ngắn thời gian công nghiệp hoá nhờ chuyển giao công nghệ, các tổ chức quốc tế về phát triển công nghệ đã tiến hành nhiều hoạt động nhằm đúc rút kinh nghiệm thành, bại của các nước này. Nhiều khuyến nghị đã được gửi tới các nước đang phát triển. Có thể chia các khuyến nghị này thành hai loại: những vấn đề thuộc về nhận thức và những vấn đề về thực hành.

• Về nhận thức:

- Khi đánh giá kết quả chuyển giao công nghệ phải xem xét trong dài hạn;

- Bên nhận công nghệ phải trả tiền công nghệ;

- chuyển giao công nghệ cần đảm bảo những điều kiện tối thiểu như nghiên cứu và triển khai, tài chính, trình độ nhân lực…

• Về thực hành: Bất kỳ một chuyển giao công nghệ nào cũng liên quan tới 7 yếu tố

-Môi trường bên giao

-Môi trường bên nhận

-Bên giao công nghệ

-Bên nhận công nghệ

-Công nghệ

-Cơ chế chuyển giao

-Môi trường chuyển giao

**CÂU 14:PHÂN TÍCH CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TẠI DOANH NGHIỆP?CHO VÍ DỤ**

A.Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động chuyển giao công nghệ tại doanh nghiệp:

-Nhu cầu đổi mới chuyển giao công nghệ

-Thị trường công nghệ

-Động lực ,lợi ích của 2 bên cung ứng và tiếp nhận

-Năng lực công nghệ thực tế của 2 bên

-Điều kiện môi trường

**CÂU 15:TRÌNH BÀY CHUỖI PHÁT TRIỂN CỦA CÁC THÀNH PHẦN CÔNG NGHỆ?CHO VÍ DỤ?NÊU Ý NGHĨA CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU CHUỖI PHÁT TRIỂN CỦA THÀNH PHẦN CON NGƯỜI TRONG QUÁ TRÌNH TÍCH LŨY KIẾN THỨC CÔNG NGHỆ?**

A.Chuỗi phát triển của các thành phần công nghệ

1.Phần kĩ thuật

- *Phần kỹ thuật là cốt lõi của bất kỳ công nghệ nào*. Nhờ máy móc, thiết bị, phương tiện, con người tăng được sức mạnh cơ bắp và trí tuệ. Bất kỳ một quá trình biến đổi nào cũng có thể mô tả thông qua bốn đặc tính: mức năng lượng phát ra; mức độ phức tạp, các xử lý và công cụ cần dùng, năng suất và mức độ chính xác có thể đạt được. Xét trên bốn đặc tính đó, máy móc đạt được kết quả cao hơn con người như: nhanh hơn, mạnh hơn, phức tạp hơn và chính xác hơn. Qua đó góp phần làm ra sản phẩm nhanh hơn và chính xác hơn.

Khởi đầu của phần cứng công nghệ là nghiên cứu nhu cầu,thiết kế,chế tạo thử,trình diễn,sản xuất hàng loạt,truyền bá,phổ biến và cuối cùng là bị thay thế bởi công nghệ mới

-Các nước đang phát triển để có một công nghệ thường qua con đường nhập khẩu,do không trải qua các trình tự để có công nghệ nên khó nắm vững và tiến hành đến làm chủ công nghệ

-Chuỗi phát triển của thành phần kĩ thuật

+Nội sinh: Nghiên cứu > Triển khai>Thủ nghiệm > Sản Xuất > Phổ biến > Thay thế nâng cấp

+Ngoại sinh: Chọn lọc > Thích nghi > Thủ nghiệm > Sản Xuất > Phổ biến > Thay thế nâng cấp

2.Phần con người

- Để dây chuyền công nghệ có thể hoạt động được, *cần có sự liên kết giữa phần kỹ thuật, phần con người và phần thông tin*. Con người làm cho máy móc hoạt động, liên kết các thành phần của CN, các chức năng điều hành và hỗ trợ, đồng thời con người còn có thể cải tiến, mở rộng các tính năng của nó. Do mối tương tác giữa phần kỹ thuật, con người, thông tin nên khi phần kỹ thuật được nâng cấp, thì phần con người, phần thông tin cũng phải được nâng cấp tương ứng. *Con người đóng vai trò chủ động trong bất kỳ công nghệ nào*.

Trong công nghệ sản xuất, *con người có hai chức năng: điều hành và hỗ trợ*. Chức năng điều hành gồm: *vận hành máy móc, giám sát máy móc hoạt động*. Chức năng hỗ trợ gồm *bảo dưỡng, bảo đảm chất lượng, quản lý sản xuất*. Con người quyết định mức độ hiệu quả của phần kỹ thuật. Điều này liên quan đến thông tin mà con người đuợc trang bị và hành vi (thái độ) của họ dưới sự điều hành của tổ chức.

-Có khuynh hướng cho rằng lao động là yếu tố có thể dùng hết và thay thế được của sản xuất.Song kinh nghiệm cho thấy rằng sự sáng tạo nguồn nhân lực một cách hiệu quả là điều kiện tiên quyết đối với sự phát triển kinh tế.Điều này có nghĩa là phải kiểm tra quá trình phát triền phần con người một cách toàn diện thay vì chỉ xem trong phạm vi trung học hoặc đại học như trước đây.

-Chuỗi phát triển của thành phần con người:

Nuôi dưỡng > Chỉ báo > Giảng dạy > Giáo dục > Đào tạo > Củng cố > Nâng cấp

3.phần thông tin

- *Phần thông tin* biểu hiện các tri thức đuợc tích luỹ trong công nghệ, *nó giúp trả lời câu hỏi “làm cái gì, know what” và “làm như thế nào – know how”*. Nhờ các trí thức áp dụng trong công nghệ mà các sản phẩm của nó có các đặc trưng mà sản phẩm cùng loại của các công nghệ khác làm ra không thể có được. Do đó *phần thông tin thường được coi là “sức mạnh” của một công nghệ*. Nhờ các tri thức áp dụng trong CN mà các sản phẩm do nó làm ra có các đặc trưng khác với sản phẩm cùng loại do CN khác làm ra. Tuy nhiên *“sức mạnh” của công nghệ lại phụ thuộc con người*, bởi vì con người trong quá trình sử dụng sẽ bổ sung, cập nhật các thông tin của công nghệ. Mặt khác, việc cập nhật thông tin của công nghệ để đáp ứng với sự tiến bộ không ngừng của khoa học.

-Chuỗi phát triển của phần thông tin được bắt đầu từ khi thu thập dữ liệu cần thiết,sàng lọc, phân loại,kết hợp,phân tích tổng hợp và cập nhật

-chuỗi phát triển của phần thông tin:

Thu thập > Sàng lọc > Phân loại Kết hợp >Tổng hợp > Đề xuất

4. Phần tổ chức

- *Phần tổ chức đóng vai trò điều hoà, phối hợp ba thành phần trên của công nghệ để thực hiện hoạt động biến đổi một cách hiệu quả*. Nó là công cụ để quản lý: lập kế hoạch, tổ chức bộ máy, bố trí nhân sự, động viên thúc đẩy và kiểm soát mọi hoạt động trong công nghệ. Đánh giá vai trò của phần tổ chức, *người ta coi nó là “động lực” của một công nghệ.*

Mức độ phức tạp của phần tổ chức trong công nghệ phụ thuộc vào mức độ phức tạp của ba thành phần còn lại của công nghệ. Do đó khi có thay đổi trong các thành phần đó, phần tổ chức cũng phải được cải tổ cho phù hợp.

-Khởi đầu của việc nhận thức nhiệm vụ của hoạt động, trên cơ sở đó tiến hành những bước chuẩn bị, thiết kế khung tổ chức,bố trí nhân sự,sau đó tổ chức bắt đầu hoặt động theo chức năng đã được đề cập ở trên.Trong quá trình điều hành hoạt độn,tổ chức theo dõi,phản hồi điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thay đổi cả bên trong lẫn bên ngoài

-Chuỗi phát triển của phần tổ chức:

Nhận thức > Chuẩn bị > Thiết kế > Bố trí > Vận hành > Hướng dẫn > Điều chỉnh